

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ KONTUM
TỈNH KONTUM**
Số: 271 /2017/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

KonTum, ngày 01 tháng 12 năm 2017

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án thụ lý số: 515/2017/TLST-HN&GĐ ngày 09 tháng 11 năm 2017, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trương Thị N, sinh năm 1979

- Bị đơn: Anh Nguyễn Hữu D, sinh năm 1971.

Cùng địa chỉ: Tổ 2, phường Lê L, thành phố KonTum.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81 và 82 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 11 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23/11/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Chị Trương Thị N, sinh năm 1979

- Anh Nguyễn Hữu D, sinh năm 1971.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Trương Thị N và anh Nguyễn Hữu D, thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Giao hai con chung là Nguyễn Thúy M, sinh ngày 19/9/2000 và Nguyễn Thúy H, sinh ngày 29/8/2008 cho chị Trương Thị N nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Anh Nguyễn Hữu D phải cấp dưỡng nuôi hai con mỗi tháng 3.000.000 (*Ba triệu*) đồng và có quyền thăm nom con chung không ai được cản trở. Không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Thời hạn cấp dưỡng nuôi con kể từ khi quyết định này có hiệu lực pháp luật.

Áp dụng khoản 1 Điều 357 Bộ luật dân sự: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của chị Trương Thị N về khoản tiền cấp dưỡng nuôi con mà anh Nguyễn Hữu D chậm trả tiền thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo Điều 468 Bộ luật dân sự.

- **Về tài sản chung:** Không yêu cầu giải quyết.

- **Về án phí ly hôn sơ thẩm:** Căn cứ Điều 144; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5, điểm b khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Chị Trương Thị N chịu 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0000949 ngày 09 / 11 /2017 của Chi cục Thi hành án thành phố KonTum .

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm

Nơi nhận:

- TAND tỉnh KonTum;
- VKSND TP KonTum;
- Chi cục THA dân
- Các đương sự
- UBND xã, phường
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã Ký)

DƯƠNG THỊ VÂN